

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN PHÚ NHUẬN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 264/2020/KDTM-ST

Ngày: 29-5-2020

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Út

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Cường

2. Bà Lê Thị Thanh Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Minh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án thụ lý số: 976/2019/TLST-KDTM ngày 26 tháng 12 năm 2019 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2020/QĐXXST-KDTM ngày 23/4/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2020/QĐST-KDTM ngày 11/5/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng A

Trụ sở: 02 L, phường T, quận Đ, Tp. Hà Nội

Địa chỉ liên lạc: 55-55A P, Phường K, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Thanh H là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 22/7/2019) (Vắng mặt)

2. Bị đơn: Công ty TNHH H

Địa chỉ: 36/14 Y, Phường M, quận T, Tp. Hồ Chí Minh

Đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Vũ Trọng C – Giám đốc (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 10/6/2019 và đơn khởi kiện bổ sung ngày 18/3/2020 của Ngân hàng A và quá trình giải quyết vụ án bà Huỳnh Thị Thanh H là người đại diện của nguyên đơn trình bày:

Ngân hàng A – Chi nhánh S (sau đây gọi tắt là ngân hàng A) và Công ty TNHH H (sau đây gọi tắt là Công ty H) ký với nhau Hợp đồng thế chấp số 1607 LCP 201500781 ngày 29/7/2015, theo đó Công ty H dùng 01 xe Mercedes C200, biển số 52P-1929 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 058521 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22/5/2008 và 01 xe Huynhdai Santa Fe biển số 52F-3935 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 035720 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18/01/2008 để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ trả nợ của Công ty H tại các Hợp đồng tín dụng ký với ngân hàng A. Ngày 08/9/2016 ngân hàng A và Công ty H đã ký hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 1607-LAV-201600850/HĐTD. Căn cứ Giấy nhận nợ ngày 30/6/2017, ngân hàng A đã cho Công ty H vay 1.300.000.000 đồng, lãi suất là 9.50%/năm, lãi quá hạn là 14.25%/năm. Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty H vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ngân hàng A khởi kiện yêu cầu Công ty H trả số tiền tính đến ngày 29/5/2020 là 576.138.611 đồng (trong đó bao gồm gốc là 300.000.000 đồng, lãi trong hạn là 139.723.889 đồng, lãi quá hạn là 136.414.722 đồng).

Buộc Công ty H thanh toán cho ngân hàng A tiền lãi phát sinh từ ngày 30/5/2020 tính trên nợ gốc với mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng cho đến khi thanh toán xong nợ gốc.

Trong trường hợp Công ty H không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì ngân hàng A được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền bán đấu giá tài sản thế chấp là 01 xe Mercedes C200, biển số 52P-1929 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 058521 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22/5/2008 và 01 xe Huynhdai Santa Fe biển số 52F-3935 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 035720 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18/01/2008 để thu hồi nợ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

+ Về việc tuân theo pháp luật của theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã được thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

+ Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về tố tụng:

Ngân hàng A khởi kiện yêu cầu giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bị đơn Công ty H có thỏa thuận Tòa án nơi hợp đồng được thực hiện giải quyết, là nơi Ngân hàng A – Chi nhánh S thực hiện hoạt động giải ngân tiền vay. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm g khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn Công ty H đã được triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan; đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Căn cứ hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 1607-LAV-201600850/HĐTD và Giấy nhận nợ ngày 30/6/2017, Ngân hàng A cho Công ty H vay số tiền 1.300.000.000 đồng, lãi suất là 9.50%/năm, lãi quá hạn là 14.25%/năm.

Việc Công ty H vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên ngân hàng A khởi kiện yêu cầu Công ty H trả số tiền tính đến ngày 29/5/2020 là 576.138.611 đồng (trong đó bao gồm gốc là 300.000.000 đồng, lãi trong hạn là 139.723.889 đồng, lãi quá hạn là 136.414.722 đồng) là phù hợp với Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, do đó yêu cầu của nguyên đơn có căn cứ chấp nhận.

Tại Điều 11 của Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 1607-LAV-201600850/HĐTD ngày 08/9/2016 có quy định về tài sản bảo đảm tiền vay là tài sản thế chấp được thực hiện theo Hợp đồng thế chấp số 1607 LCP 201500781 ngày 29/7/2015. Theo đó, Công ty H dùng 01 xe Mercedes C200, biển số 52P-1929 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 058521 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22/5/2008 và 01 xe Huynhdai Santa Fe biển số 52F-3935 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 035720 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18/01/2008 để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ trả nợ của Công ty H tại các Hợp đồng tín dụng ký giữa 02 bên (bao gồm nợ gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn và các khoản phí khác nếu có).

Căn cứ vào Điều 299 Bộ luật dân sự năm 2015, trong trường hợp Công ty H không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ trên thì ngân hàng A được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền bán đấu giá tài sản thế chấp là 01 xe Mercedes C200, biển số 52P-1929 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 058521 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22/5/2008 và 01 xe Huynhdai Santa Fe biển số 52F-3935 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 035720 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18/01/2008 để thu hồi nợ.

[3] Về án phí:

Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả 576.138.611 đồng, được chấp nhận toàn bộ, nên theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Luật Phí và Lệ phí năm 2015, Công ty H phải chịu án phí kinh doanh, thương mại sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm g khoản 1 Điều 40, điểm a, b khoản 2 Điều 227, Điều 147, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 299, 320 và Điều 322 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng A:

Buộc Công ty TNHH H phải thanh toán cho Ngân hàng A số tiền 576.138.611 đồng (trong đó bao gồm gốc là 300.000.000 đồng, lãi trong hạn là 139.723.889 đồng, lãi quá hạn là 136.414.722 đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, Công ty TNHH H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng A thì lãi suất mà Công ty TNHH H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng A theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng A.

Ngay sau khi Công ty TNHH H trả xong khoản nợ trên thì Ngân hàng A có trách nhiệm trả lại cho Công ty TNHH H bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 058521 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22/5/2008 và Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 035720 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18/01/2008.

Trong trường hợp Công ty TNHH H không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ trên thì Ngân hàng A được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền bán đấu giá tài sản thế chấp là 01 xe Mercedes C200, biển số 52P-1929 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 058521 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22/5/2008 và 01 xe Huynhdai Santa Fe biển số 52F-3935 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 035720 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18/01/2008 để thu hồi nợ.

2. Về án phí:

- Công ty TNHH H phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 27.045.544 (*Hai mươi bảy triệu không trăm bốn mươi lăm ngàn năm trăm bốn mươi bốn*) đồng.

- Ngân hàng A không phải chịu án phí nên được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 26.448.000 (*Hai mươi sáu triệu bốn trăm bốn mươi tám ngàn*) đồng theo biên lai thu tiền số

0041931 ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về nghĩa vụ thi hành án:

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo:

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND quận Phú Nhuận;
- CC THADS quận Phú Nhuận;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Út